

Số: 390/PGDDĐT-THCS  
V/v hướng dẫn kiểm tra học kỳ 1 năm học  
2020 – 2021 cấp THCS.

*Phong Điền, ngày 23 tháng 11 năm 2020*

Kính gửi: Các trường THCS, TH&THCS trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 2656/SGDDĐT-GDTrH ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc Kiểm tra HK1 cấp THCS năm học 2020-2021; Căn cứ vào quy trình chỉ đạo chuyên môn, Phòng hướng dẫn công tác kiểm tra học kỳ 1 năm học 2020 – 2021 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Đánh giá chính xác, công bằng quá trình thực hiện chương trình, tổ chức dạy học và năng lực học tập của học sinh các lớp trong học kỳ của các đơn vị giáo dục trên địa bàn toàn huyện.

Thông tin về kết quả kiểm tra là cơ sở để các cấp quản lý giáo dục đánh giá quá trình tổ chức dạy học, rút ra những kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo và quản lý của đơn vị, thúc đẩy việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá để nâng cao chất lượng giáo dục.

### **2. Yêu cầu**

Các đơn vị phải thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra các môn học theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT. Đối với những môn Phòng GD&ĐT không tổ chức ra đề kiểm tra chung, các đơn vị phải có kế hoạch chỉ đạo, tổ chức biên soạn và sao in đề, tiến hành kiểm tra nghiêm túc theo đúng các yêu cầu của chương trình, đảm bảo tính an toàn, chính xác, bảo mật tuyệt đối.

Việc đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và theo đúng thời gian quy định; những thông tin về đánh giá phải được thực hiện công khai và chia sẻ cho giáo viên, học sinh.

## **II. TỔ CHỨC KIỂM TRA HỌC KÌ**

### **1. Nội dung và hình thức kiểm tra**

#### ***a) Nội dung và phân công ra đề kiểm tra***

- Kiểm tra được những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi chương trình đã giảm tải của môn học.

- Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện mức độ yêu cầu chuẩn về kiến thức và kỹ năng đã xác định trong chương trình dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phạm vi câu hỏi kiểm tra: được tính đến **tuần thứ 13** của chương trình học kì 1.

- Sở GD&ĐT ra đề thi các môn lớp 9: Ngữ văn, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh.

- Phòng GD&ĐT ra đề các môn lớp 6,7,8: Ngữ văn, Toán, Vật lý, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Hóa (lớp 8), Tin học (lớp 6,7,8,9), GDCD (lớp 6,7,8,9).

- Các trường tự ra đề và tổ chức kiểm tra các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Công nghệ và Ngoại ngữ 2 (Tiếng Pháp).

### **b) Hình thức câu hỏi kiểm tra**

- Các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học và GDCD kiểm tra theo hình thức tự luận. Môn Tin học và Tiếng Anh 6,7,8 kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm và tự luận (như năm học trước).

#### **- Tiếng Anh lớp 9 :**

+ Nội dung kiểm tra: Nghe hiểu, nói, đọc hiểu, viết và kiến thức ngôn ngữ.

+ Tổng điểm: 10 điểm (thang điểm 10).

+ Hình thức kiểm tra: trắc nghiệm kết hợp tự luận (học sinh làm trực tiếp trên đề).

+ Phân công trách nhiệm:

\* Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức ra đề đối với các kỹ năng: đọc hiểu, viết và kiến thức ngôn ngữ; số điểm: 7/10 điểm; thời gian làm bài: 45 phút.

\* Các trường Trung học cơ sở tổ chức ra đề đối với các kỹ năng: nghe hiểu và nói; số điểm: 3/10 điểm;

\* Cấu trúc:

Kỹ năng Nghe hiểu:

+ Số câu hỏi nghe hiểu: từ 5 - 10 câu/2 phần; số điểm: 2/10 điểm; thời gian làm bài: 10 - 15 phút;

+ Hình thức câu hỏi kiểm tra: Giáo viên lựa chọn các dạng câu hỏi phù hợp từ những loại hình gợi ý sau: Listen and match; Listen and number; Listen and tick; Listen and complete; Listen and select the correct option; Listen and give short answers và các dạng câu hỏi phù hợp khác để kiểm tra kỹ năng nghe của học sinh;

+ Thời điểm kiểm tra: Nhà trường tổ chức kiểm tra vào thời điểm thích hợp trước hoặc ngay sau khi kiểm tra học kì 1.

Kỹ năng nói:

+ Hình thức câu hỏi kiểm tra: Giáo viên lựa chọn các dạng bài Question and Answer; Picture description; Story-telling/Narrative; Guided Speech; Dialogue; Situation; Interview/Role-play; Presentation; Debate; Discussion; Simulation và các dạng bài phù hợp khác để đánh giá kỹ năng nói của học sinh;

+ Số điểm: 1/10 điểm; thời gian làm bài: 10 - 15 phút;

+ Thời điểm kiểm tra: Nhà trường tổ chức kiểm tra vào thời điểm thích hợp trước hoặc ngay sau khi kiểm tra học kì 1.

+ Đề kiểm tra môn ngoại ngữ được in trên giấy A3, có 4 mã đề, được sắp xếp theo từng nhóm mã đề: 1, 2, 3, 4. Do vậy, để thuận lợi cho việc phát đề theo số lượng học sinh của mỗi phòng, lãnh đạo trường dành thời gian thích hợp (từ 10 đến 30 phút) trước giờ kiểm tra để phân công, hướng dẫn giáo viên xếp các đề theo thứ tự mã 1, 2, 3, 4; việc phát đề kiểm tra đảm bảo các học sinh ngồi cạnh nhau theo cả hàng ngang và hàng dọc không trùng mã đề.

**- Môn Tiếng Anh 6,7,8:**

+ Thực hiện theo Công văn số 2142/SGDĐT-GDTrH ngày 06/10/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực môn Tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015.

+ Phòng sẽ ra đề phân thi viết, đọc, kiểm tra kiến thức ngôn ngữ chiếm tỉ lệ 70%, phần thi nói và nghe Phòng giao cho các trường chủ động về thời gian và đề thi. (Tổng điểm 10: Phần kiểm tra kiến thức ngôn ngữ 7 điểm, kĩ năng nghe hiểu: 2 điểm. Kĩ năng nói: 1 điểm)

- Riêng các môn Sở và Phòng không ra đề và tổ chức kiểm tra chung, các trường tự ra đề và tổ chức kiểm tra, đảm bảo hoàn thành trước ngày 30/12/2020.

- Thời gian làm bài kiểm tra: 90 phút đối với các môn Toán, Ngữ văn; 45 phút đối với các môn còn lại.

**2. Lịch và thời gian kiểm tra**

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Thời gian bắt đầu phát đề	Thời gian bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
Sáng 28/12/2020	Ngữ văn 9, Ngữ văn 6 Vật lý 9, Vật lý 6	07 giờ 30 09 giờ 45	07 giờ 35 09 giờ 50	90 phút 45 phút
Chiều 28/12/2020	Sinh học 7, Sinh học 8 GDCD 7, GDCD 8	13 giờ 30 15 giờ 00	13 giờ 35 15 giờ 05	45 phút 45 phút
Sáng 29/12/2020	Tiếng Anh 9, Sinh học 6 Sinh học 9, Tiếng Anh 6	07 giờ 30 09 giờ 00	07 giờ 35 09 giờ 05	45 phút 45 phút
Chiều 29/12/2020	Vật lý 7, Địa lý 8 Tiếng Anh 7, Vật lý 8	13 giờ 30 15 giờ 00	13 giờ 35 15 giờ 05	45 phút 45 phút
Sáng 30/12/2020	Toán 9, Toán 6 Lịch sử 9, Tin học 6	07 giờ 30 09 giờ 45	07 giờ 35 09 giờ 50	90 phút 45 phút
Chiều 30/12/2020	Toán 7, Toán 8 Tin học 7, Tin học 8	13 giờ 30 15 giờ 45	13 giờ 35 15 giờ 50	90 phút 45 phút
Sáng 31/12/2020	Địa lý 9, GDCD 6 Hóa học 9, Lịch sử 6	07 giờ 30 09 giờ 00	07 giờ 35 09 giờ 05	45 phút 45 phút
Chiều 31/12/2020	Ngữ văn 7, Ngữ văn 8 Địa lý 7, Hóa 8	13 giờ 30 15 giờ 45	13 giờ 35 15 giờ 50	90 phút 45 phút

Sáng 02/01/2021	GDCD 9, Lịch sử 8 Tin học 9, Tiếng Anh 8	07 giờ 30 09 giờ 00	07 giờ 35 09 giờ 05	45 phút 45 phút
Chiều 02/01/2021	Lịch sử 7, Địa lý 6	13 giờ 30	13 giờ 35	45 phút

### 3. Tổ chức kiểm tra và chấm bài

#### a) Tổ chức kiểm tra

- Để việc kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, đánh giá kết quả học tập chính xác, khách quan và công bằng, các trường THCS phải sắp xếp phòng kiểm tra với học sinh của nhiều lớp, có số báo danh với số lượng tối đa là 24 học sinh/phòng (phòng cuối không quá 28 học sinh) đối với tất cả các khối lớp (*Đơn vị nào khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất thì báo cáo Phòng GD&ĐT để được giải quyết*). Phải thực hiện việc tổ chức coi, chấm thi một cách khoa học, nghiêm túc.

- Lập danh sách học sinh cho mỗi môn ngoại ngữ (Chương trình Tiếng Anh 7 năm, chương trình Tiếng Anh 10 năm) theo thứ tự a, b, c... của tên học sinh.

- Số báo danh của học sinh được đánh từ 001 đến hết số học sinh lớp 9 của trường.

- Nhà trường thực hiện việc kiểm tra học kỳ như thực hiện quy chế của một kỳ thi: Thành lập Hội đồng coi kiểm tra, bố trí giám thị (mỗi phòng 02 giám thị và các giám thị 3), lập các loại hồ sơ lưu trữ đầy đủ ( biên bản mở đề, biên bản diễn biến buổi kiểm tra, biên bản nộp bài, phương án đánh số báo danh...)

#### b) Tổ chức chấm bài

Sau khi kiểm tra, trường thực hiện cắt phách, tổ chức chấm đảm bảo thực hiện nguyên tắc chính xác, khách quan và công bằng. Kết quả kiểm tra phải được thống kê, phân tích, thông báo công khai; qua đó, xác định những giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

### 4. Đánh giá, xếp loại học sinh

- Thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT.

- Công văn số 2642/BGDĐT-GDTrH ngày 04/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Trả lời một số câu hỏi khi triển khai thực hiện Thông tư 58.

- Các môn ngoại ngữ 2 và tiếng Pháp tăng cường thực hiện đánh giá, xếp loại, ghi điểm theo hướng dẫn trước đây trong Công văn 1481/SGDĐT-GDTrH ngày 09/9/2010 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

### 5. Đăng ký, nhận đề kiểm tra

#### a) Đăng ký in sao đề, bài kiểm tra và giấy thi

Sở và Phòng ra đề kiểm tra và in sao đến phòng thi. Vì vậy, các trường muốn in sao cho từng học sinh phải đăng ký số lượng đề thi chậm nhất đến **17 giờ 00**

**ngày 25/11/2020.** Bảng đăng kí gửi về Phòng GD&ĐT qua địa chỉ email: *triennv.pdien@hue.edu.vn* (có mẫu kèm theo).

- Các trường đăng kí giấy thi tại Phòng GD&ĐT theo mẫu kèm theo.

**b) Thời gian giao nhận đề thi:** Buổi chiều ngày **26/12/2020** (từ 13 giờ 00 đến 15 giờ 00) tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.

**Lưu ý:** Phòng chỉ phát đề thi cho Cán bộ quản lí các trường.

Nhận được Công văn này, đề nghị Hiệu trưởng các trường THCS triển khai thực hiện nghiêm túc những nội dung trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì còn vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo về Phòng để được kịp thời hướng dẫn giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo, CV Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Phạm Bá Thành**